|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Học Sinh: | |  | |  | Ngày: |  | |
| Ngày Sinh của Học Sinh: |  | | |  | Học Khu tại Nơi Cư Trú: | |  |
| Cấp Lớp của Học Sinh: | | |  |  | Trường Học tại Nơi Cư Trú: | |  |
| Tên Cha Mẹ: | | |  |  | Học tại Trường: | |  |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Tính đủ điều kiện | Đủ điều kiện theo như Đánh Giá Khả Năng của Trẻ | Đủ điều kiện theo IDEA | Đủ điều kiện theo Mục 504 |

*Biểu mẫu này được thiết kế để hỗ trợ nhóm IEP và 504 xem xét việc tiếp tục sắp xếp vào chương trình ngày học rút ngắn. Các nhóm nên sử dụng biểu mẫu này để ghi nhận tất cả thông tin áp dụng về hoàn cảnh của học sinh.*

Trong thời gian 25-35 ngày kể từ khi học sinh được xếp vào chương trình ngày học rút ngắn, nhóm IEP hoặc 504 phải họp mặt để đánh giá chương trình của học sinh. Sau đó, nhóm IEP hoặc 504 phải họp lại để đánh giá chương trình của học sinh tối thiểu 30 ngày một lần, trừ khi cha mẹ hoặc cha mẹ nuôi của học sinh có văn bản đồng ý giảm bớt tần suất họp mặt. Là một phần trong cuộc họp bắt buộc của nhóm IEP hoặc 504 của học sinh để đánh giá chương trình ngày học rút ngắn của học sinh và thảo luận xem có nên tiếp tục sắp xếp vào chương trình ngày học rút ngắn hay không, nhóm IEP hoặc 504 phải giải quyết những xem xét sau đây. Thông tin này phải được cung cấp bằng ngôn ngữ và hình thức mà cha mẹ hoặc cha mẹ nuôi có thể tiếp cận được.

1. Mô tả quá trình sắp xếp vào chương trình ngày học rút ngắn của học sinh, bao gồm ngày học sinh bắt đầu chương trình ngày học rút ngắn hiện tại, cũng như ngày bắt đầu và ngày kết thúc của bất kỳ lần sắp xếp chính thức hoặc không chính thức nào trước đây để đưa học sinh vào chương trình ngày học rút ngắn.

Nếu học sinh hiện đang được sắp xếp vào hoặc đang tham gia chương trình ngày học rút ngắn, vui lòng tóm tắt tiến bộ của học sinh đó. Xem xét tiến bộ của học sinh trong quá trình sắp xếp tổng thể và kể từ cuộc họp gần đây nhất.

1. Mô tả (các) sắp xếp thay thế hợp lý được đưa ra bao gồm các hỗ trợ thích hợp cho học sinh và có thể cho phép học sinh theo học với cùng số giờ giảng dạy hoặc các dịch vụ giáo dục được cung cấp cho phần lớn các học sinh khác cùng lớp trong học khu nơi học sinh cư trú (hoặc nhóm so sánh khác theo quy định). Phải đưa ra ít nhất một sắp xếp thay thế hợp lý.

1. Mô tả các điều khoản cụ thể của chương trình ngày học rút ngắn, bao gồm cách chương trình này được thiết kế để hỗ trợ học sinh quay trở lại chương trình ngày học, không phải là chương trình ngày học rút ngắn.

1. Mô tả các bước có thể đo lường được mà học khu đang thực hiện để mang lại cho học sinh quyền theo học với cùng số giờ giảng dạy hoặc dịch vụ giáo dục được cung cấp cho phần lớn các học sinh khác cùng cấp lớp trong học khu nơi học sinh cư trú.

1. Mô tả cách thiết kế chương trình ngày học rút ngắn để đạt được tiến bộ hướng tới mục tiêu học tập cá nhân của học sinh và đạt được tiến bộ trong chương trình giảng dạy chung.

1. Mô tả cách đo lường tiến bộ của học sinh hướng tới các mục tiêu học tập cá nhân và tiến bộ trong chương trình giảng dạy chung.

1. Mô tả bất kỳ điều khoản cụ thể nào khác có liên quan của chương trình ngày học rút ngắn, nếu có.

1. Học sinh sẽ phải quay lại chương trình ngày học mà không phải là chương trình ngày học rút ngắn chậm nhất vào ngày nào (tức là tiếp cận được một cách có ý nghĩa với cùng số giờ giảng dạy hoặc dịch vụ giáo dục được cung cấp cho phần lớn các học sinh khác cùng cấp lớp trong học khu nơi học sinh cư trú)?

**Xác Nhận của Cha Mẹ hoặc Cha Mẹ Nuôi**

* Tôi xác nhận rằng tôi đã nhận được thông tin bằng văn bản ở trên tóm tắt tài liệu liên quan đến việc sắp xếp thay thế hợp lý và việc sắp xếp vào chương trình ngày học rút gọn được cung cấp cho học sinh theo yêu cầu của SB 819 (2023).
* Tôi chưa được thông báo về thông tin này bằng ngôn ngữ và hình thức mà tôi có thể tiếp cận được và cần hỗ trợ thêm về việc hiểu thông tin được nêu trong tài liệu này.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Chữ ký |  | Tên (Chữ in) |  | Ngày |

**Hướng Dẫn Sử Dụng Biểu Mẫu Làm Mẫu Thông Tin Cần Xem Xét Về Khả Năng Tiếp Tục Sắp Xếp Vào Chương Trình Ngày Học Rút Ngắn**

ODE dự định sử dụng biểu mẫu làm mẫu này để hỗ trợ các học khu thực hiện SB 819, liên quan đến các yêu cầu của Đạo Luật về việc đánh giá sắp xếp vào chương trình ngày học rút ngắn. Biểu mẫu cụ thể này được thiết kế để hỗ trợ việc đánh giá của nhóm IEP hoặc 504 về việc tiếp tục sắp xếp vào chương trình ngày học rút ngắn cho từng học sinh và bao gồm các yêu cầu cụ thể theo quy định của SB 819 đối với các cuộc thảo luận này. Cụ thể, Mục 4 (2)(c) của SB 819 yêu cầu:

(c) Trong mỗi cuộc họp của nhóm chương trình giáo dục cá nhân của học sinh khi học sinh được sắp xếp vào chương trình ngày học rút ngắn: (A) Xin bản xác nhận có chữ ký của cha mẹ hoặc cha mẹ nuôi về việc họ đã nhận được thông tin được mô tả trong đoạn (a) của tiểu mục này; (B) Đánh giá tiến bộ của học sinh trong chương trình ngày học rút ngắn; (C) Xem xét ít nhất một sắp xếp thay thế hợp lý bao gồm các hỗ trợ phù hợp cho học sinh và có thể giúp học sinh tiếp cận một cách có ý nghĩa với cùng số giờ giảng dạy và dịch vụ giáo dục được cung cấp cho phần lớn các học sinh khác cùng cấp lớp trong học khu nơi học sinh cư trú; và (D) Nếu nhóm chương trình giáo dục cá nhân đề nghị tiếp tục sắp xếp vào chương trình ngày học rút ngắn, thì phải xem xét liệu có nên tăng số giờ giảng dạy và dịch vụ giáo dục hay không. (d) Nếu cha mẹ hoặc cha mẹ nuôi cung cấp văn bản đồng ý với sự hiểu biết để tiếp tục việc sắp xếp vào chương trình ngày học rút ngắn, thì phải sắp xếp vào chương trình giáo dục cá nhân của học sinh hoặc Kế Hoạch 504 một văn bản: (A) Giải thích lý do học sinh được sắp xếp vào chương trình ngày học rút ngắn; và (B) Mô tả chi tiết các lựa chọn hợp lý khác đã được xem xét và ghi lại lý do tại sao từng lựa chọn được xem xét lại không được thực hiện.

Trước cuộc họp đánh giá việc sắp xếp vào chương trình ngày học rút ngắn, học khu phải cung cấp cho cha mẹ hoặc cha mẹ nuôi của học sinh văn bản bằng ngôn ngữ và hình thức mà cha mẹ hoặc cha mẹ nuôi có thể tiếp cận được, văn bản này thông báo cho cha mẹ hoặc cha mẹ nuôi thông tin cụ thể về chương trình ngày học rút ngắn. ODE khuyến nghị sử dụng biểu mẫu làm mẫu **Thông Báo về Thông Tin Bắt Buộc Trước Cuộc Họp Đánh Giá** cho mục đích này. Học khu cũng phải nhận được bản xác nhận có chữ ký của cha mẹ hoặc cha mẹ nuôi về việc họ đã nhận được thông tin này. ODE khuyến nghị sử dụng biểu mẫu làm mẫu **Xác Nhận Thông Báo về Thông Tin Bắt Buộc Trước Cuộc Họp Đánh Giá** cho mục đích này.

Biểu mẫu **Thông Tin Cần Xem Xét Về Khả Năng Tiếp Tục Sắp Xếp Vào Chương Trình Ngày Học Rút Ngắn** phải được hoàn thành và xem xét trước khi xin văn bản đồng ý với sự hiểu biết của cha mẹ về việc sắp xếp vào chương trình ngày học rút ngắn. Nếu có thể, văn bản hồi đáp những gợi ý trong biểu mẫu này phải tóm tắt tài liệu liên quan đến các sắp xếp thay thế hợp lý và việc sắp xếp vào chương trình ngày học rút ngắn được cung cấp cho học sinh.

Mặc dù các biểu mẫu làm mẫu của ODE nhằm mục đích hỗ trợ việc thực hiện SB 819 một cách hiệu quả, nhưng không có một biểu mẫu nào đảm bảo việc tuân thủ các yêu cầu pháp lý hoặc cho phép việc thực hiện một cách hiệu quả. Theo đó, các học khu nên tìm kiếm tư vấn pháp lý phù hợp để đảm bảo việc tuân thủ tất cả các luật của tiểu bang và liên bang, bao gồm SB 819, Đạo Luật Người Mỹ Khuyết Tật (ADA), Mục 504 của Đạo Luật Phục Hồi Chức Năng năm 1973 và Đạo Luật Giáo Dục Người Khuyết Tật (IDEA).

Vui lòng làm theo các bước dưới đây để hoàn thành biểu mẫu:

1. **Tiểu Sử của Học Sinh:** Mô tả quá trình học sinh được sắp xếp vào chương trình ngày học rút ngắn, bao gồm ngày học sinh bắt đầu chương trình ngày học rút ngắn hiện tại cũng như ngày bắt đầu và ngày kết thúc của bất kỳ lần sắp xếp chính thức hoặc không chính thức nào trước đây vào một chương trình như vậy.
2. **Tóm Tắt Tiến Bộ:** Nếu học sinh hiện đang được sắp xếp vào chương trình ngày học rút ngắn, thì hãy tóm tắt tiến bộ của học sinh đó. Xem xét sự tiến bộ của học sinh trong quá trình sắp xếp tổng thể và kể từ cuộc họp gần đây nhất.
3. **Các Sắp Xếp Thay Thế:** Mô tả (các) sắp xếp thay thế hợp lý được đưa ra bao gồm các hỗ trợ phù hợp cho học sinh và có thể cho phép học sinh tiếp cận một cách có ý nghĩa với cùng số giờ giảng dạy hoặc các dịch vụ giáo dục được cung cấp cho phần lớn các học sinh khác cùng cấp lớp, trong học khu nơi học sinh cư trú. Phải cung cấp ít nhất một sắp xếp thay thế hợp lý.
4. **Điều Khoản của Chương Trình:** Mô tả các điều khoản cụ thể của chương trình ngày học rút ngắn, bao gồm cách chương trình này được thiết kế để hỗ trợ học sinh quay trở lại chương trình ngày học, không phải là chương trình ngày học rút ngắn.
5. **Các Bước Có Thể Đo Lường Được:** Mô tả các bước có thể đo lường được mà học khu đang thực hiện để mang lại cho học sinh cách tiếp cận có ý nghĩa với cùng số giờ giảng dạy hoặc dịch vụ giáo dục được cung cấp cho phần lớn các học sinh khác cùng cấp lớp trong học khu nơi học sinh cư trú.
6. **Mục Tiêu Học Tập:** Mô tả cách chương trình ngày học rút ngắn được thiết kế để đạt được tiến bộ hướng tới các mục tiêu học tập cá nhân của học sinh và đạt được tiến bộ trong chương trình giảng dạy chung. Đối với những học sinh trong Kế Hoạch 504, nếu không áp dụng các mục tiêu học tập cá nhân, thì phải giải thích lý do chi tiết. Nếu cần thiết phải có mục tiêu học tập cá nhân, thì phải đảm bảo chúng được nêu rõ trên biểu mẫu Mục Tiêu Học Tập Cá Nhân. Khi thích hợp, phải xem xét nhu cầu đánh giá ban đầu đối với giáo dục đặc biệt.
7. **Đo Lường Tiến Bộ:** Mô tả cách đo lường tiến bộ của học sinh hướng tới các mục tiêu học tập cá nhân và tiến bộ của học sinh trong chương trình giảng dạy chung.
8. **Điều Khoản Bổ Sung:** Nếu có thể, mô tả bất kỳ điều khoản cụ thể nào khác có liên quan của chương trình ngày học rút ngắn mà chưa được đề cập trong các phần trước.
9. **Ngày Quay Lại Theo Dự Kiến:** Cho biết ngày mà học sinh dự kiến sẽ quay lại chương trình ngày học mà không phải là chương trình ngày học rút ngắn. Đây phải là ngày mà học sinh dự kiến sẽ tiếp cận một cách có ý nghĩa với cùng số giờ giảng dạy hoặc dịch vụ giáo dục được cung cấp cho phần lớn các học sinh khác cùng cấp lớp trong học khu nơi học sinh cư trú.

Vui lòng lưu ý rằng đây là một biểu mẫu làm mẫu do ODE cung cấp để tham khảo. Các học khu có thể sử dụng biểu mẫu này hoặc phát triển biểu mẫu của riêng họ nhằm cho phép học khu đáp ứng được các yêu cầu của tất cả các luật của tiểu bang và liên bang, bao gồm ADA, Mục 504 của Đạo Luật Phục Hồi Chức Năng và IDEA. ODE khuyến nghị các học khu nên tìm tư vấn pháp lý trong việc thiết lập các thủ tục thực hiện và lưu hồ sơ liên quan đến SB 819 để đảm bảo việc thực hiện theo cách đáp ứng các yêu cầu của tiểu bang và liên bang, phù hợp với bối cảnh địa phương.

**Tuyên Bố Miễn Trừ Trách Nhiệm:** Tài liệu này là một biểu mẫu làm mẫu do Bộ Giáo Dục Oregon (ODE) cung cấp như một công cụ tham khảo để hỗ trợ các học khu trong việc thực hiện các yêu cầu của Dự Luật Thượng Viện 819. Không bắt buộc sử dụng tài liệu này. Các học khu có quyền chọn sử dụng biểu mẫu này, tự phát triển hoặc điều chỉnh biểu mẫu này theo nhu cầu cụ thể của họ nhằm đảm bảo tuân thủ tất cả các luật của tiểu bang và liên bang, bao gồm Đạo Luật Người Mỹ Khuyết Tật (ADA), Mục 504 của Đạo Luật Phục Hồi Chức Năng và Đạo Luật Giáo Dục Người Khuyết Tật (IDEA). ODE khuyến nghị các học khu nên tìm cố vấn pháp lý khi thiết lập các thủ tục thực hiện và lưu hồ sơ liên quan đến SB 819 để đảm bảo các thủ tục được thực hiện theo cách đáp ứng các yêu cầu của tiểu bang và liên bang, phù hợp với bối cảnh địa phương.